Mẫu số 03

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)

1. Thông tin chung

- Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỒNG NGA
- Năm sinh: 1979
- Giới tính: Nữ
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS, 2011, Học viện Tài chính
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Phó Giáo sư, 2015, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Kinh tế và Quản lý, Kế toán
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Phó trưởng khoa Kế toán Kiểm toán-Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó trưởng khoa
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu *(thuộc chuyên ngành đang hoạt động)*

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 sách; 07 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).*

1. Nguyễn Thị Hồng Nga (Chủ biên), Đồng Trung Chính (Đồng chủ biên), Phạm Thị Hồng Diệp, Hoàng Thị Thanh Huyền, Nguyễn Thị Quế, *Giáo trình Kiểm toán tài chính-Phần 1*, NXB Giáo dục, 2016, ISBN: 978-604-75-0506-7

2. Đặng Ngọc Hùng (Chủ biên), Nguyễn Thị Hồng Nga, Nguyễn Thị Thanh Loan, Đậu Hoàng Hưng, Vũ Thị Thanh Bình, *Giáo trình Phân tích báo cáo tài chính*, NXB Thống kê, 2016, ISBN: 978-604-75-0507-4
3. Nguyễn Thị Thanh Loan (chủ biên), Nguyễn Thị Hồng Nga, Đặng Thị Hồng Hà, Trần Thị Thùy Trang,Vũ Thị Thanh Bình, Nguyễn Thị Hồng Duyên, Nguyễn Thị Thu Thủy, *Giáo trình Tổ chức công tác kế toán*, NXB Thống kê, 2016, ISBN: 978-604-75-0509-8
4. Đặng Ngọc Hùng (chủ biên), Nguyễn Thị Hồng Nga, Nguyễn Thị Thanh Loan, Đặng Thị Hồng Hà, Trần Thị Thùy Trang, Vương Thị Tuyên, Trần Thị Nga, *Giáo trình Kế toán quản trị 1*, NXB Thống kê, 2017, ISBN: 978-604-75-0802-0
5. Phan Thanh Tú, Vũ Mạnh Chiến, Lưu Đức Tuyên, Phạm Văn Kiệm, Nguyễn Thị Hồng Nga (Đồng tác giả), *Học thuyết doanh nghiệp*, NXB Lao động-Xã hội, 2018, ISBN: 978-604-65-3776-2
6. Nguyễn Thị Hồng Nga (Chủ biên), Giáo trình Lý thuyết kiểm toán, NXB Thống kê, 2020, ISBN: 978-604-75-1632-2

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 34 bài báo tạp chí trong nước; 03 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):*

- Trong nước:

1. Nguyễn Thị Hồng Nga & Nguyễn Thị Thanh Loan (2016), Nghiên cứu ứng dụng kế toán trách nhiệm vào kiểm soát chi phí của các đơn vị tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, *Tạp chí Khoa học &Công nghệ- ĐHCNHN*

2. Nguyễn Thị Hồng Nga (2016), Quản lý thuế thu nhập doanh nghiệp: Nghiên cứu thực nghiệm tại chi cục thuế huyện Hoài Đức-TP Hà Nội, *Tạp chí Khoa học &Công nghệ- ĐHCNHN*

3. Nguyễn Thị Hồng Nga & Trần Quốc Hưng (2016), Kế toán quản trị chiến lược với quản trị chuỗi giá trị trong doanh nghiệp du lịch, *Tạp chí Khoa học &Công nghệ- ĐHCNHN*

4. Nguyễn Thị Hồng Nga & Trần Thị Nga (2017), Ảnh hưởng của chu kỳ chuyển đổi tiền đến khả năng sinh lời: Nghiên cứu 30thực nghiệm từ dữ liệu của các doanh nghiệp xây dựng Việt Nam niêm yết, *Tạp chí Khoa học &Công nghệ- ĐHCNHN*

5. Bùi Thị Ngân, Nguyễn Minh Tân, Nguyễn Thị Hồng Nga (2017), Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy tính chủ động sáng tạo của người học, *Tạp chí Từ điển học và Bách khoa thư*

6. Đặng Thị Hương & Nguyễn Thị Hồng Nga (2017), Các nhân tố tác động đến hiệu quả tài chính của doanh nghiệp: Nghiên cứu thực nghiệm từ dữ liệu của các doanh nghiệp xây dựng Việt Nam niêm yết, *Tạp chí Khoa học &Công nghệ- ĐHCNHN*

7. Nguyễn Thị Hồng Nga & Nguyễn Văn Linh (2018), Nhân tố ảnh hưởng đến khả năng nghiên cứu khoa học của giảng viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, *Tạp chí Khoa học &Công nghệ- ĐHCNHN*

8. Cao Thị Huyền Trang & Nguyễn Thị Hồng Nga (2019), Định hướng vận dụng kế toán trách nhiệm cho các doanh nghiệp Việt Nam, *Tạp chí Kế toán & Kiểm toán*

9. Ngo Thi Thu Hang, Vu Thi Hai, Tran Quang Trung, Vu Manh Chien, Nguyen Thi Hong Nga (2020), Factors Affecting the Capacity of Accounting Software in Controlling Frauds and Errors in Small and Medium Enterprises (Smes): A Case Study of SMEs in Hanoi, Vietnam, *Vietnam Journal of Agricultural Sciences*

- Quốc tế:

1. Nguyen Thi Hong Nga, Hoang Thi Viet Ha, Nguyen Thi Thanh Loan (2019), Green Accounting and Sustainable Development of Listed Vietnamese Enterprises, *Journal of Asian Review of Public Affairs and Policy*, vol. 4 No. 1, number of Citation: 3

2. Do Duc Tai, Nguyen Tien Hung, Nguyen Thi Hong Nga, Ha Hong Hanh, Le Thi Tam (2020), The Influence of Leadership Style on Accountants' Commitment with Enterprise: An Empirical Study on Vietnamese FDI Firms, *Journal of Asian Finance, Economics and Business* Vol 7 No 3 (2020) 235-243 (ISI, Scopus, Q3), number of Citation: 10

3. Vu Thi Thanh Binh, Tran Nhat Minh, Do Minh Thanh, Nguyen Thi Hong Nga (2020), Impact of accountant resource on quality of accounting information system: Evidence from Vietnamese small and medium enterprises, *ACRN Journal of Finance and Risk Perspectives*, Vol. 9, pp. 1-14 (Scopus, Q4)

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ *(chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)*

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 0 cấp Nhà nước; 01 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài):*

1. Nghiên cứu mô hình tính giá dịch vụ đào tạo tại các trường Đại học công lập tự chủ, mã số: B2019-TMA-7, 2019-2020, Bộ Giáo dục và Đào tạo, thành viên.

2. Nghiên cứu chất lượng lợi nhuận doanh nghiệp ở Việt Nam: Tiếp cận theo khía cạnh đa chiều, mã số: 502.02-2019.302, 2020-2021, Quỹ Nafosted-Cấp Nhà nước, thành viên

2.4. Công trình khoa học khác *(nếu có)*

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: ..... sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: ..... tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: ..... thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây *(tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp):*

.....

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất *(Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn):*

1. Cao Thị Huyền Trang, Tổ chức Kế toán trách nhiệm tại các đơn vị trực thuộc Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Bia Sài Gòn, Học viện Tài chính, 2020, CBHDKH 2

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình *(Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):*

.....

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước *(nếu có):*

.....

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn *(nếu có):*

.....

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh (cử nhân)
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Khá

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày... tháng... năm 2021

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Nga